

# Mô hình nghiên cứu mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế

PHẠM CÔNG ĐỘ\*

## Tóm tắt

Trong bối cảnh phát triển hiện nay, một trong những giải pháp nhằm gia tăng mức thu nhập bình quân đầu người, cải thiện năng suất và phát triển kinh tế là nâng cao tỷ lệ đô thị hóa. Vì vậy, mục tiêu của nghiên cứu này nhằm hệ thống hóa cơ sở lý thuyết về mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế, từ đó, đề xuất mô hình nghiên cứu mối quan hệ tác động giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế.

**Từ khóa:** đô thị hóa, tăng trưởng kinh tế, mối quan hệ

## Summary

In the current context, increasing the rate of urbanization partly improves per capita income, productivity and economic development. The objective of this study is to conduct a literature review on the relationship between urbanization and economic growth, thereby proposing a model to study the relationship between urbanization and economic growth.

**Keywords:** urbanization, economic growth, relationship

## GIỚI THIỆU

Sự phát triển kinh tế - xã hội tại mỗi quốc gia luôn đòi hỏi gắn liền với quá trình cải thiện chất lượng cuộc sống, nâng cao mức thu nhập bình quân đầu người và đặc biệt là cải thiện đô thị hóa. Có thể nói, khi gia tăng tỷ lệ đô thị hóa đồng nghĩa với sự chuyển dịch lao động từ nông thôn ra thành phố, qua đó giúp cho người dân có cơ hội tìm kiếm việc làm có thu nhập cao hơn, thúc đẩy hoạt động sản xuất và tiêu dùng, cuối cùng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của quốc gia. Thông thường, khi quốc gia có tỷ lệ đô thị hóa cao thường là quốc gia có mức thu nhập cao, mức chi tiêu lớn và là nơi có hoạt động sản xuất phát triển. Ngược lại, khi quốc gia có tỷ lệ đô thị hóa thấp thì thường có mức thu nhập thấp hơn và là nơi có hoạt động sản xuất và tiêu dùng chưa thực sự phát triển.

Nghiên cứu mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế đã được thực hiện bởi một số nghiên cứu trong và

ngoài nước, như các nghiên cứu của Hong và cộng sự (2021), Pradhan và cộng sự (2021), Abbasi và cộng sự (2021) hoặc các nghiên cứu của Trần Mạnh Hùng và cộng sự (2021), Ngân hàng Thế giới (2015)... Các nghiên cứu này đều cho rằng, có mối quan hệ tích cực giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế. Cụ thể, đô thị hóa kéo theo sự tích tụ về hoạt động sản xuất, tăng cường lợi thế kinh tế theo quy mô, cải thiện năng suất lao động và cuối cùng cải thiện tăng trưởng kinh tế. Tuy vậy, nếu đô thị hóa quá mức có thể dẫn tới một số hệ lụy, như ảnh hưởng tiêu cực lên môi trường sống, xóa đói giảm nghèo, kẹt xe, ngập lụt và có ảnh hưởng xấu lên tăng trưởng kinh tế bền vững.

## CƠ SỞ LÝ THUYẾT

### Các nghiên cứu trong nước

Theo Tổng cục Thống kê (2022), đô thị hóa là quá trình phát triển đô thị tất yếu của tất cả các quốc gia trên thế giới. Tác động của đô thị hóa làm thay đổi tâm lý và lối sống của người dân, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập cho người lao động. Đô thị hóa tại Việt Nam gắn liền với quá trình công nghiệp hóa, và hình thành các đô thị và các hoạt động sản xuất. Khi hệ thống đô thị

\* Trường Đại học Thủ Dầu Một

Ngày nhận bài: 23/9/2022; Ngày phản biện: 10/10/2022; Ngày duyệt đăng: 15/10/2022

được hình thành gắn liền với sự phát triển cơ sở sản xuất, hạ tầng kỹ thuật. Tuy nhiên, đô thị hóa lại hình thành không giống nhau giữa các vùng, miền trong cả nước, nên mức độ phát triển kinh tế giữa các vùng trong cả nước cũng khác nhau.

Nghiên cứu của Trần Mạnh Hùng và cộng sự (2021) cho rằng, các tỉnh phía Nam đã diễn ra quá trình đô thị hóa nhanh chóng và quá trình này đã tạo ra sự kém bền vững trong phát triển đô thị, gây bất ổn tới tăng trưởng kinh tế bền vững. Điều này đặt ra giải pháp chính sách vừa phát triển đô thị vừa duy trì tăng trưởng kinh tế, đảm bảo hài hòa và mục tiêu phát triển trong dài hạn. Tương tự, Ngân hàng Thế giới (2015) cho rằng, đô thị hóa là điểm nhấn cho phát triển kinh tế tại Việt Nam trong vài thập kỷ qua. Các thành phố đã trở thành những cực tăng trưởng chính, có mức phát triển nhanh hơn mặt bằng chung và là động lực kéo kinh tế đất nước phát triển. Thực tế là đô thị hóa kéo theo tăng năng suất lao động và tăng trưởng kinh tế nhờ hiệu ứng tập trung như thị trường lao động có quy mô lớn hơn, hoạt động hiệu quả hơn, chi phí giao dịch thấp hơn và tri thức được lan tỏa nhiều hơn. Do vậy, đô thị hóa theo nhiều khía cạnh, là có tác động tích cực lên tăng trưởng kinh tế.

#### **Các nghiên cứu ngoài nước**

Đã có một số nghiên cứu nước ngoài thực hiện đánh giá mối quan hệ giữa đô thị hóa đến tăng trưởng kinh tế. Đô thị hóa là sự mở rộng về đô thị, được tính theo tỷ lệ % giữa dân số sinh sống trong khu vực thành thị hay diện tích đô thị trên tổng số dân hoặc tổng diện tích của một vùng hay khu vực. Đô thị hóa gắn liền với quá trình chuyển dịch dân cư và thói quen sinh sống từ khu vực nông thôn sang thói quen sinh sống thành thị. Các nước phát triển có tỷ lệ đô thị hóa rất cao, có thể lên tới 80%-90%, nhưng các nước đang phát triển tỷ lệ đô thị hóa thường thấp hơn nhiều.

Tăng trưởng kinh tế là sự gia tăng tổng sản phẩm quốc nội GDP hoặc tổng sản phẩm quốc dân (GNP). Tăng trưởng kinh tế thường đến do sự tích tụ tài sản như vốn, lao động và đất đai, thông qua quá trình đầu tư làm chuyển hóa thành sản lượng cho nền kinh tế. Để tăng trưởng kinh tế, không thể thiếu được vai trò của thị trường tài chính, trong đó có vai trò kết nối giữa tiết kiệm và đầu tư, quá trình luân chuyển vốn tới dự án đầu tư có khả năng sinh lời và đạt hiệu quả.

Qua các nghiên cứu nước ngoài, có thể thấy hầu hết các nghiên cứu đều khẳng định quan hệ tích cực giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế. Nghiên cứu của Hong và cộng sự (2021) cho rằng, Trung Quốc đã đạt được nhiều thành công trong quá trình đô thị hóa do chính phủ định hướng, đồng thời phát triển kinh tế, gia tăng thu nhập người dân và hội nhập kinh tế quốc tế. Quá trình đô thị hóa tại nước này thường liên quan đến việc chính quyền địa phương chuyển đất nông thôn sang đất đô thị hơn là chính quyền địa phương khuyến khích di cư từ nông thôn ra thành thị.

Hong và cộng sự (2021) thực hiện đánh giá quá trình đô thị hóa do Chính phủ định hướng và thực hiện một nghiên cứu khám phá về tác động đối với tăng trưởng kinh tế. Phân tích thực nghiệm dựa trên dữ liệu cấp tỉnh từ năm 1996 đến năm 2015, đây là thời kỳ đô thị hóa mạnh mẽ ở Trung Quốc. Kết quả cho thấy, đô thị hóa đã có những tác động khác nhau đến tăng trưởng ở các tỉnh khác nhau và một số tỉnh có hiện tượng gọi là “đô thị hóa không tăng trưởng”. Điều này có thể là do các chính quyền địa phương thúc đẩy quá trình đô thị hóa bằng mọi cách nhưng nó khó có thể tạo ra các tác động tích cực. Điều này tương tự như hiện tượng đô thị hóa quá mức đã xảy ra ở một số nước đang phát triển. Là một động lực chính của đô thị hóa quá mức, đô thị hóa do chính phủ điều hành có những đặc điểm điển hình của Trung Quốc, nhưng phát hiện của nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng đối với các nền kinh tế mới nổi khác.

Nghiên cứu của Pradhan và cộng sự (2021) cho rằng, đô thị hóa được coi là một công cụ chính sách quan trọng để đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững. Mặc dù đô thị hóa có thể dẫn đến các kết quả kinh tế tích cực, nhưng việc di cư tự do vào các khu vực đô thị mà không được hỗ trợ cơ sở hạ tầng thích hợp như cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông và cơ sở hạ tầng giao thông có thể dẫn đến các tác dụng phụ tiêu cực như tắc nghẽn, hình thành các khu ổ chuột và các bất lợi khác. Điều này thực sự có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Pradhan và cộng sự (2021) thực hiện nghiên cứu xem xét các mối quan hệ giữa đô thị hóa, cơ sở hạ tầng giao thông, cơ sở hạ tầng và tăng trưởng kinh tế ở các nước G-20 từ năm 1961 đến năm 2016. Sử dụng mô hình sửa lỗi vector bảng, nghiên cứu cho thấy rằng, có vô số mối quan hệ nhân quả theo thời gian giữa bốn biến trong cả ngắn hạn và dài hạn. Pradhan và cộng sự (2021) khẳng định, tăng trưởng kinh tế dài hạn ở các nước G-20 phụ thuộc vào việc đồng phát triển các chính sách nhằm tạo ra một hệ sinh thái đô thị sôi động được hỗ trợ bởi các hệ thống giao thông thông minh và được củng cố bởi một kế hoạch cơ sở hạ tầng phù hợp.

Nghiên cứu của Abbasi và cộng sự (2021) nghiên cứu tại Pakistan cho rằng,



nước này đã phải đối mặt với những thách thức kinh tế trong hai thập kỷ do nhiều yếu tố do tác động của đô thị hóa nhanh gắn liền với khủng hoảng điện. Thực hiện nghiên cứu này điều tra các yếu tố quyết định tăng trưởng kinh tế ở Pakistan từ năm 1972 đến năm 2018 qua phương pháp tự hồi quy phân phối trễ (ARDL) để phân tích những thay đổi tích cực và tiêu cực trong đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế ở Pakistan. Từ bằng chứng thực nghiệm, nhóm tác giả khẳng định, đô thị hóa có những tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế trong ngắn hạn. Do đó, nhóm tác giả cho rằng, đô thị hóa có tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế ở Pakistan.

Nghiên cứu của Bakirtas và Akpolat (2018) về mối quan hệ nhân quả giữa tiêu thụ năng lượng, đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế bằng cách sử dụng thử nghiệm nhân quả Granger của bảng điều khiển Dumitrescu-Hurlin cho giai đoạn 1971-2014 ở các thị trường mới nổi (Colombia, Ấn Độ, Indonesia, Kenya, Malaysia và Mexico). Qua phân tích nhân quả Granger, nhóm tác giả phát hiện hiệu ứng nhân quả chung từ hai chuỗi này sang chuỗi khác được áp dụng. Cụ thể, có mối quan hệ nhân quả của Granger từ tăng trưởng kinh tế đến tiêu thụ năng lượng, từ đô thị hóa đến tiêu thụ năng lượng và tăng trưởng kinh tế. Hơn nữa, Bakirtas và Akpolat (2018) cho rằng, có mối quan hệ nhân quả Granger bằng từ tiêu thụ năng lượng và đô thị hóa đến tăng trưởng kinh tế, từ tăng trưởng kinh tế và đô thị hóa đến tiêu thụ năng lượng, từ tiêu thụ năng lượng và tăng trưởng kinh tế đến đô thị hóa.

Nghiên cứu của Nguyen và Nguyen (2018) nhằm đánh giá mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế ở các nước ASEAN trong giai đoạn 1993-2014. Thông qua kiểm định quan hệ nhân quả Granger và phương pháp ước lượng hồi quy với dữ liệu bảng tĩnh và động (FE, RE, Driscoll và Kraay, D-GMM và PMG) đã được sử dụng. Mẫu bao gồm bảy quốc gia ASEAN: Brunei, Campuchia, Indonesia, Malaysia, Philippines, Thái Lan và Việt Nam. Nguyen và Nguyen (2018) cho rằng, có ít nhất một mối quan hệ nhân quả tồn tại giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế và đô thị hóa tác động tích cực đến tăng trưởng kinh tế. Tuy

nhien, mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế là phi tuyến tính. Quá trình đô thị hóa đạt đến ngưỡng, mà sau đó nó có thể cản trở sự tăng trưởng kinh tế. Ngưỡng ước tính là 69,99% đối với mô hình tĩnh và 67,94% đối với mô hình động.

Nghiên cứu của Di Clemente và cộng sự (2021) cho rằng, đô thị hóa đóng vai trò cốt yếu đối với sự phát triển kinh tế của mọi quốc gia. Mối quan hệ lẫn nhau giữa đô thị hóa của bất kỳ quốc gia nào và cơ cấu sản xuất kinh tế của quốc gia đó vẫn chưa được hiểu rõ. Di Clemente và cộng sự (2021) cho rằng, quá trình phát triển lịch sử của xuất khẩu sản phẩm cho tất cả các quốc gia có liên quan đến các mô hình đô thị hóa từ năm 1995 đến năm 2010. Nhóm tác giả cho rằng, sự phát triển kinh tế của một quốc gia về sản xuất và xuất khẩu hàng hóa, được đan xen với quá trình đô thị hóa trong giai đoạn đầu của quá trình phát triển và tăng trưởng kinh tế. Trong khi đó, ở các nước đô thị hóa, mối quan hệ qua lại giữa tăng trưởng kinh tế và đô thị hóa mất dần về các giai đoạn sau của nó, trở nên không đáng kể đối với các nước phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu tài nguyên mà đô thị hóa không gắn liền với bất kỳ sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế nào.

## ĐỀ XUẤT MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU

Dựa trên hệ thống cơ sở lý thuyết về mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế, các nghiên cứu đều cho rằng có mối quan hệ tích cực giữa tỷ lệ đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế. Tuy vậy, theo nghiên cứu Nguyen và Nguyen (2018) có thể tồn tại mối quan hệ phi tuyến của tỷ lệ đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế. Từ những phân tích ở trên, trong nghiên cứu này, tác giả thu thập nguồn dữ liệu về tỷ lệ đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam.

Theo như nghiên cứu trước của Abbasi và cộng sự (2021) nghiên cứu tại Pakistan qua phương pháp tự hồi quy phân phối trễ (ARDL) là phương pháp phân tích phù hợp được sử dụng trong phân tích mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế tại Việt Nam. Dựa trên nghiên cứu trước của Abbasi và cộng sự (2021); Nguyen và Nguyen (2018), nghiên cứu này dự kiến phương trình hồi quy như sau:

$$GDP_t = \beta_0 + \beta_1 URBAN_t + \beta_2 URBAN_t + \beta_3 FDI_t + \beta_4 INF_t + \beta_5 CREDIT_t + \mu$$

Trong đó:

GDP: tăng trưởng kinh tế, được thu thập từ Tổng cục Thống kê

URBAN: tỷ lệ đô thị hóa, được thu thập từ Tổng cục Thống kê

FDI: vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài, được thu thập từ Tổng cục Thống kê

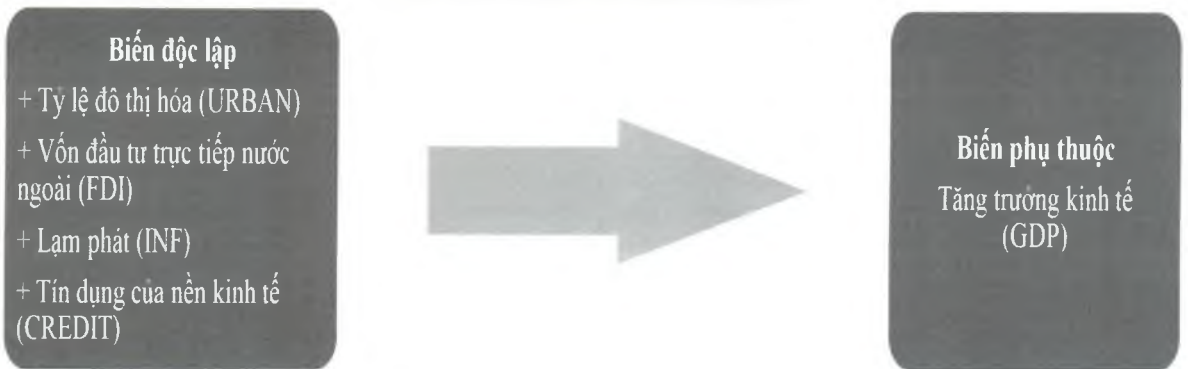
INF: lạm phát, được thu thập từ Tổng cục Thống kê

CREDIT: tín dụng của nền kinh tế, được thu thập từ Tổng cục Thống kê

Từ đó, tác giả đề xuất mô hình nghiên cứu như

Hình.

HÌNH: MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ XUẤT



Nguồn: Tác giả đề xuất

## KẾT LUẬN

Sự phát triển kinh tế tại mỗi quốc gia đòi hỏi các quốc gia cải thiện chất lượng cuộc sống và cải thiện thu nhập, đô thị hóa và chất lượng đô thị hóa và cuối cùng là cải thiện tăng trưởng kinh tế. Đô thị hóa diễn ra gắn liền với dịch chuyển lao động từ nông thôn ra thành phố, giúp người lao động có khả năng tiếp cận công việc có năng suất cao hơn và mức thu nhập cao hơn và cải thiện được phát triển kinh tế quốc gia. Qua nghiên cứu này, tác giả đã xây dựng mô hình nghiên cứu mối quan hệ giữa đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế với 4 biến độc lập đó là: Tỷ lệ đô thị

hóa; Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài; Lạm phát; Tín dụng của nền kinh tế. Hướng nghiên cứu kế tiếp, tác giả sẽ tiến hành tiếp các bước nghiên cứu định tính, định lượng, từ đó xác định các thang đo phù hợp cho mô hình nghiên cứu, tiến hành nghiên cứu và kiểm định giả thuyết nghiên cứu. Từ đó chỉ ra một số hàm ý quản trị, các khuyến nghị đối với các nhà quản lý trong việc nâng cao tỷ lệ đô thị hoá, nhằm góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế và thu nhập cho người lao động. □

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ngân hàng Thế giới (2015). *Các đô thị hiệu quả đóng vai trò then chốt giúp Việt Nam chuyển đổi sang nền kinh tế thu nhập cao*, truy cập từ <https://blogs.worldbank.org/vi/eastasiapacific/efficient-cities-are-crucial-to-vietnam-transformation-into-a-high-income-society>
2. Tổng cục Thống kê (2022). *Tác động của đô thị hóa đến chênh lệch giàu nghèo ở Việt Nam*, truy cập từ <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/12/tac-dong-cua-do-thi-hoan-den-chenh-lech-giau-ngheo-o-viet-nam/>
3. Trần Mạnh Hùng, Lê Thanh Tùng, Lê Tuấn Anh (2021). Đô thị hóa và tăng trưởng kinh tế tại vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, HCMCOUJS-Kỹ yếu, 16(1), 163-174
4. Abbasi, K. R., Shahbaz, M., Jiao, Z., Tufail, M. (2021). How energy consumption, industrial growth, urbanization, and CO2 emissions affect economic growth in Pakistan? A novel dynamic ARDL simulations approach, *Energy*, 221, <https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.energy.2021.119793>
5. Bakirtas, T., Akpolat, A. G. (2018). The relationship between energy consumption, urbanization, and economic growth in new emerging-market countries, *Energy*, 147, 110-121, <https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.energy.2018.01.011>
6. Di Clemente, R., Strano, E., Batty, M. (2021). Urbanization and economic complexity, *Scientific Reports*, 11(1), <https://doi.org/10.1038/s41598-021-83238-5>
7. Hong, T., Yu, N., Mao, Z., Zhang, S. (2021). Government-driven urbanisation and its impact on regional economic growth in China, *Cities*, 117, <https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.cities.2021.103299>
8. Nguyen, H. M., Nguyen, L. D. (2018). The relationship between urbanization and economic growth, *International Journal of Social Economics*, 45(2), 316-339, <https://doi.org/10.1108/IJSE-12-2016-0358>
9. Pradhan, R. P., Arvin, M. B., Nair, M. (2021). Urbanization, transportation infrastructure, ICT, and economic growth: A temporal causal analysis, *Cities*, 115, <https://doi.org/https://doi.org/10.1016/j.cities.2021.103213>